

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: 30/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Nghĩa, ngày 09 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 36/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Trần Minh Q;

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Đ, thành phố N, tỉnh Đắk Nông.

Chị Lê Thị Bích N;

Địa chỉ: Đội 2, thôn 2, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Minh Q chung sống với chị Lê Thị Bích N có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông vào ngày 20/5/2009 trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã về các vấn đề trong gia đình, cuộc sống chung nhưng có nhiều khoảng cách, không hoà hợp. Vì mâu thuẫn quá nhiều mà không thể giải quyết, càng ngày càng trầm trọng khiến tình cảm rạn nứt, hiện tại anh chị không còn yêu thương nhau. Nhiều lần vợ chồng đã cố hàn gắn tình cảm về sống với nhau nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân với nhau một thời gian. Nay anh Trần Minh Q và chị Lê Thị Bích N đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, ghi nhận tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 01/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện, cần được chấp nhận.

[2] *Về con chung*: Anh Trần Minh Q và chị Lê Thị Bích N đều công nhận có 03 người con chung là cháu Trần Tiến Đ, sinh ngày 15/3/2015; cháu Trần Minh Q1, sinh ngày 15/8/2008 và cháu Trần Lê Trâm A, sinh ngày 01/9/2013. Anh chị thoả thuận giao 02 cháu Trần Minh Q1 và Trần Lê Trâm A cho anh Trần Minh Q; giao cháu Trần Tiến Đ cho chị Lê Thị Bích N trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các con đủ 18 tuổi.

[3] *Về cấp dưỡng*: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đề cập xử lý.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xử lý.

[5] *Về lệ phí*: Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), anh chị thống nhất thoả thuận cả hai cùng chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Minh Q và chị Lê Thị Bích N.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Trần Minh Q1, sinh ngày 15/8/2008 và cháu Trần Lê Trâm A, sinh ngày 01/9/2013 cho anh Trần Minh Q; giao cháu Trần Tiến Đ, sinh ngày 15/3/2015 cho chị Lê Thị Bích N trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các con đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế Q thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), anh Trần Minh Q và chị Lê Thị Bích N thoả thuận cùng chịu toàn bộ lệ phí và được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà A chị đã nộp theo biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002311 ngày 27/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- CCTHADS thành phố Gia Nghĩa;
- UBND phường Nghĩa Đức;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Yến